

Số: 172/2020/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 18 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2020/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đình C**, sinh năm 1970.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ cư trú: số A, khu B (khu C cũ), thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Hồng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Có 03 con chung tên Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 22/9/1993, Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 26/12/1997 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 29/9/2001 hiện đã trưởng thành, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng. Ông C và bà L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Đình C và bà Nguyễn Thị Hồng L tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Đình C phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông C đã nộp theo biên lai thu số 0016240 ngày 03/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho ông C số tiền chênh lệch 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr;
- UBND thị trấn Tr, huyện Tr, tỉnh Vĩnh Long
(Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 16/4/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy An